

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12903/BGTVT-KHĐT

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2024

V/v điều chỉnh phân khai chi tiết kế hoạch vốn NSNN năm 2023 - Dự án gia cố các hầm yếu kết hợp mở mới các ga và cải tạo kiến trúc tầng trên đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 1767/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024 và văn bản số 5552/BGTVT-KHĐT ngày 24/05/2024 về việc thông báo kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023 sang năm 2024;

Căn cứ Văn bản số 14940/BGTVT-KHĐT ngày 25/12/2023 về việc điều chỉnh phân khai chi tiết kế hoạch vốn NSNN năm 2023 của Dự án;

Xét đề nghị của Ban QLDA 85 tại văn bản số 3500/BQLDA85-KTKH ngày 20/11/2024 về việc phân khai chi tiết kế hoạch vốn NSNN năm 2023 - Dự án gia cố các hầm yếu kết hợp mở mới các ga và cải tạo kiến trúc tầng trên đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh.

Để bảo đảm kế hoạch giải ngân vốn NSNN năm 2023 được giao, Bộ GTVT đề nghị Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước phân bổ kế hoạch chi tiết vốn ngân sách nhà nước năm 2023 kéo dài sang năm 2024 của Dự án nêu trên như biểu chi tiết kèm theo văn bản này.

Kính đề nghị Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước quan tâm, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Nguyễn Danh Huy (để b/c);
- Vụ Đầu tư - Bộ Tài chính;
- Sở GD KBNN;
- KBNN các tỉnh: Quảng Bình, Quảng trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa;
- Ban QLDA 85;
- Lưu VT, KHĐT PHUONGNN.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHĐT
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Lưu Quang Thìn



PHÂN KHAI CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN NSNN NĂM 2023 KÉO DÀI SANG NĂM 2024

Dự án Gia cố các hầm yếu kết hợp mở mới các ga và cải tạo kiến trúc tầng trên đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh

(Kèm theo văn bản số 12903/BGTVT-KHĐT ngày 27/1/2024 của Bộ GTVT)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án, tiểu dự án	Chủ đầu tư/Ban QLDA	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án	Địa điểm mở TK của dự án	Quyết định đầu tư (Điều chỉnh nếu có)			KH vốn đã giao đến hết năm 2022	KHV năm 2023 đã phân khai tại Văn bản số 14940/BGTVT-KHĐT ngày 25/12/2023 của Bộ GTVT	Điều chỉnh phân khai chi tiết KHV NSNN năm 2023		Ghi chú	
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Tăng (+)/ Giảm (-)		
							Tổng số	Trong đó: Phần vốn TPCP						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
A	Nguồn vốn dự phòng của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 cho các dự án đường sắt và các dự án đường bộ quan trọng, cấp bách													
I	Dự án Gia cố các hầm yếu kết hợp mở mới các ga và cải tạo kiến trúc tầng trên đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh		Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên và Khánh Hòa.	7747382		1976/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2019; 1304/QĐ-BGTVT 15/7/2021	1.799.927	1.799.927	1.285.563	164.255	164.255	-		
1	Chi phí xây dựng, thiết bị	Ban QLDA85			KBNN tỉnh Nghệ An (1411)		1.474.969	1.474.969	1.167.481	120.390	123.426	3.036		
2	Chi phí QLDA, Tư vấn, chi phí khác						118.935	118.935	89.422	16.462	16.462			
2.1	Chi phí QLDA						13.932	13.932	13.632	300	300			
2.2	Chi phí Tư vấn						89.202	89.202	70.061	11.610	11.610			
2.3	Chi phí khác						15.801	15.801	5.729	4.552	4.552			
3	Chi phí dự phòng						108.320	108.320	-					
4	Tiểu dự án GPMB, TĐC						97.703	97.703	28.660	27.403	24.367	(3.036)		
4.1	Tiểu dự án GPMB huyện Tuyên Hoá	UBND huyện Tuyên Hoá	Tỉnh Quảng Bình		KBNN huyện Tuyên Hoá (1512)				1.593					
4.2a	Tiểu dự án GPMB thị xã Ba Đồn	UBND thị xã Ba Đồn		KBNN thị xã Ba Đồn (1519)					2.925					

Đơn vị tính: Triệu đồng													
TT	Tên dự án, tiểu dự án	Chủ đầu tư/Ban QLDA	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án	Địa điểm mở TK của dự án	Quyết định đầu tư (Điều chỉnh nếu có)			KH vốn đã giao đến hết năm 2022	KHV năm 2023 đã phân khai tại Văn bản số 14940/BGTVT-KHĐT ngày 25/12/2023 của Bộ GTVT	Điều chỉnh phân khai chi tiết KHV NSNN năm 2023		Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Tăng (+)/ Giảm (-)	
							Tổng số	Trong đó: Phần vốn TPCP					
4.3	Tiểu dự án GPMB huyện Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Tỉnh Quảng Trị		KBNN huyện Gio Linh (1564)					8.106	7.553	(553)	
4.4	Tiểu dự án GPMB huyện Phong Điền	UBND huyện Phong Điền	Tỉnh Thừa Thiên Huế		KBNN huyện Phong Điền (1614)				311				
4.5	Tiểu dự án GPMB huyện Phú Lộc	UBND huyện Phú Lộc		KBNN huyện Phú Lộc (1615)					871				
4.6*	Tiểu dự án GPMB TP Đà Nẵng	UBND TP Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng		KBNN Liên Chiểu - Đà Nẵng (0166)					2.000	438	(1.562)	
4.7	Tiểu dự án GPMB huyện Phú Ninh	UBND huyện Phú Ninh	Tỉnh Quảng Nam		KBNN huyện Phú Ninh (1977)				4.090	912	912		
4.8	Tiểu dự án GPMB huyện Mộ Đức	UBND huyện Mộ Đức		KBNN huyện Mộ Đức (2118)									
4.9	Tiểu dự án GPMB huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn		KBNN huyện Bình Sơn (2112)									
4.10	Tiểu dự án GPMB huyện Phù Mỹ	UBND huyện Phù Mỹ	Tỉnh Bình Định		KBNN huyện Phù Mỹ (2014)				1.378				
4.11	Tiểu dự án GPMB thị xã An Nhơn	UBND thị xã An Nhơn		KBNN thị xã An Nhơn (2016)					4.432				
4.12	Tiểu dự án GPMB TP Tuy Hòa	UBND TP Tuy Hòa	Tỉnh Phú Yên		KBNN tỉnh Phú Yên (2161)				10.183	87	87	-	
4.13*	Tiểu dự án GPMB huyện Đồng Xuân	UBND huyện Đồng Xuân		7855652	KBNN huyện Đồng Xuân (2162)				2.877	15.885	15.377	(508)	
4.14	Tiểu dự án GPMB thị xã Ninh Hoà	UBND thị xã Ninh Hoà	Tỉnh Khánh Hòa		KBNN thị xã Ninh Hoà (2067)					413	-	(413)	